

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 463/QĐ-UBND

*Phú Yên, ngày 27 tháng 3 năm 2020*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính  
được sửa đổi, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-BGTVT ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 27/TTr-SGTVT ngày 24/3/2020,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Phú Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 07 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ tại Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên và 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ tại quyết định số 902/QĐ-UBND ngày 24/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Hiến**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, THAY THẾ, BỎ BỎ TRONG  
LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG  
VẬN TẢI TỈNH PHÚ YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2020  
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I. Lĩnh vực đường bộ</b>						
1	Cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	- 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, số 206A, Trần Hưng Đạo, TP. Tuy Hòa hoặc qua đường Bưu điện hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 355/QĐ-BGTVT ngày 10/3/2020 của Bộ Giao thông vận tải.

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
-----	------------------------	------------------------	---------------------	---------------	-------------	----------------	---------

	được thay thế	thay thế		hiện			
<b>I. Lĩnh vực đường bộ</b>							
1	<p>Đăng ký khai thác tuyến</p> <p>Lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định</p>	<p>Đăng ký khai thác tuyến</p>	<p><b>- Áp dụng đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2021:</b></p> <p>- Đối với tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh: Trong thời hạn tối đa 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ ban hành Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công (bằng văn bản) gửi doanh nghiệp, hợp tác xã, Sở Giao thông vận tải đầu tuyến bên kia, bến xe hai đầu tuyến để phối hợp quản lý;</p> <p>- Đối với tuyến vận tải hành khách cố định nội tỉnh: Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ ban hành Thông báo đăng ký khai</p>	<p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, số 206A, Trần Hưng Đạo, TP. Tuy Hòa hoặc qua đường bưu điện hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh</p>	Không	<p>Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô</p>	<p>Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính được thực hiện theo Quyết định số 355/QĐ-BGTVT ngày 10/3/2020 của Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>(thủ tục này được công bố tại Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh)</p>

			<p>thác tuyến thành công (bằng văn bản) gửi doanh nghiệp, hợp tác xã, bến xe hai đầu tuyến để phối hợp quản lý.</p> <p><b>- Áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2021:</b></p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ ban hành Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công (bằng văn bản) và trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến gửi doanh nghiệp, hợp tác xã, Sở Giao thông vận tải đầu tuyến bên kia (đối với tuyến vận tải khách cố định liên tỉnh), bến xe hai đầu tuyến để phối hợp quản lý.</p> <p>- Trường hợp có nhiều hồ sơ cùng đăng ký trùng tuyến và trùng giờ xuất bến, Sở Giao thông vận tải</p>			
--	--	--	--	--	--	--

			xử lý hồ sơ theo thứ tự thời gian nộp hồ sơ của doanh nghiệp, hợp tác xã trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, đơn vị nộp trước được kiểm tra, xử lý trước.				
2	Cấp lại giấy phép kinh doanh đối với trường hợp Giấy phép bị hư hỏng, hết hạn, bị mất hoặc có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	Cấp lại giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	- 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh số 206A, Trần Hưng Đạo, TP. Tuy Hòa hoặc qua đường Bưu điện hoặc Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	nt
3		Cấp lại Giấy phép	- 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	Nộp trực tiếp tại		Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020	nt

		kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thực hiện cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh số 206A, Trần Hưng Đạo, TP. Tuy Hòa hoặc qua đường Bưu điện hoặc Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh	Không	020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	
4	Cấp phù hiệu cho xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đúng quy định, Sở Giao thông vận tải cấp phù hiệu cho các xe theo đề nghị của đơn vị kinh doanh vận tải. Trường hợp từ chối không cấp, Sở Giao thông vận tải trả lời bằng văn bản hoặc trả lời thông	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh số 206A, Trần Hưng Đạo, TP.	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	nt

doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải bằng xe buýt	tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do. - Sở Giao thông vận tải cấp kiểm tra thông tin về tình trạng của phương tiện trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải và hệ thống dữ liệu giám sát hành trình của Tổng cục Đường bộ Việt Nam để thực hiện theo các trường hợp sau: + Trường hợp phương tiện chưa có trên hệ thống thì thực hiện cấp phù hiệu; + Trường hợp phương tiện đã có trên hệ thống, Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ thực hiện gửi thông tin qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Sở Giao thông vận tải đang quản lý phương tiện để đề nghị xác nhận và gỡ bỏ phương tiện khỏi hệ thống. Trong thời gian 02 ngày	Tuy Hòa hoặc qua đường Bưu điện hoặc Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh			
Cấp phù hiệu xe trung chuyên						

			<p>làm việc, Sở Giao thông vận tải nhận được đề nghị phải trả lời, trường hợp không đồng ý gỡ thông tin của phương tiện phải nêu rõ lý do. Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ thực hiện cấp phù hiệu, biển hiệu sau khi phương tiện được gỡ bỏ khỏi hệ thống.</p>				
5	<p>Cấp lại phù hiệu cho xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh</p>	<p>Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng</p>	<p>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đúng quy định, Sở Giao thông vận tải cấp phù hiệu cho các xe theo đề nghị của đơn vị kinh doanh vận tải. Trường hợp từ chối không cấp, Sở Giao thông vận tải trả lời bằng văn bản hoặc trả lời thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do. - Sở Giao thông vận tải cấp kiểm tra thông tin về tình trạng của phương tiện</p>	<p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh số 206A, Trần Hưng Đạo, TP. Tuy Hòa hoặc qua đường Bưu điện hoặc Công dịch vụ</p>	Không	<p>Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô</p>	nt

	vận tải bằng xe buýt	hóa: bằng công-	trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải và hệ thống dữ liệu giám sát hành trình của Tổng cục Đường bộ Việt Nam để thực hiện theo các trường hợp sau:	công trực tuyến tỉnh			
	Cấp lại phù hiệu xe trung chuyên	ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	+ Trường hợp phương tiện chưa có trên hệ thống thì thực hiện cấp phù hiệu; + Trường hợp phương tiện đã có trên hệ thống, Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ thực hiện gửi thông tin qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Sở Giao thông vận tải đang quản lý phương tiện để đề nghị xác nhận và gỡ bỏ phương tiện khỏi hệ thống. Trong thời gian 02 ngày làm việc, Sở Giao thông vận tải nhận được đề nghị phải trả lời, trường hợp không đồng ý gỡ thông tin của phương tiện phải nêu				

			rõ lý do. Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ thực hiện cấp phù hiệu, biên hiệu sau khi phương tiện được gỡ bỏ khỏi hệ thống.				
--	--	--	---	--	--	--	--

**C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ**

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VB QPPL quy định việc bãi bỏ	Ghi chú
1	1.002194	Cấp phù hiệu xe nội bộ	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ	Bãi bỏ theo Quyết định số 355/QĐ-BGTVT ngày 10/3/2020 của Bộ Giao thông vận tải. <i>(Đã được công bố tại Quyết định số 902/QĐ-UBND ngày 27/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)</i>
	1.002098	Cấp lại phù hiệu xe nội bộ		